

Ngày 31/12/2025	68,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-26.3%	-23.1%	-30.3%

2025	
ROE	20.8%
	+/- YoY ▼ 2.4%

Q4/25	
DT thuần	2,741
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 76.0 ▼ 2.7%
	YoY ▲ 323 ▲ 13.3%

2025	
DT thuần	11,262
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1,397 ▲ 14.2%

Q4/25	
LN gộp	716
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 160 ▼ 18.3%
	YoY ▼ 171 ▼ 19.3%

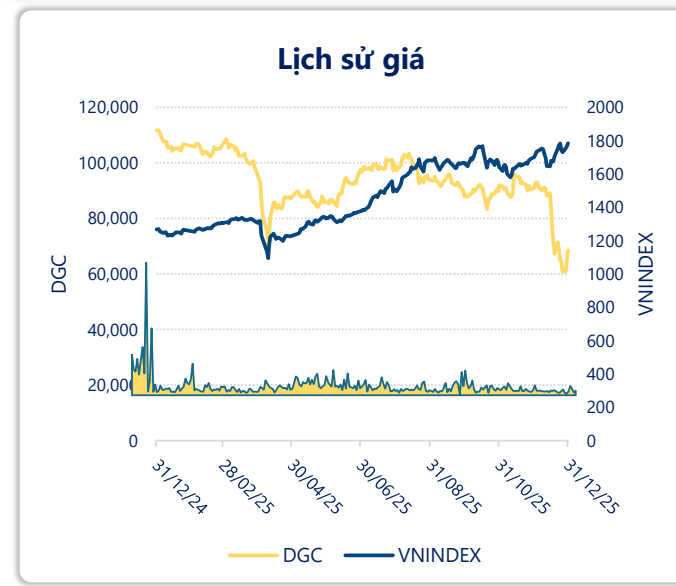
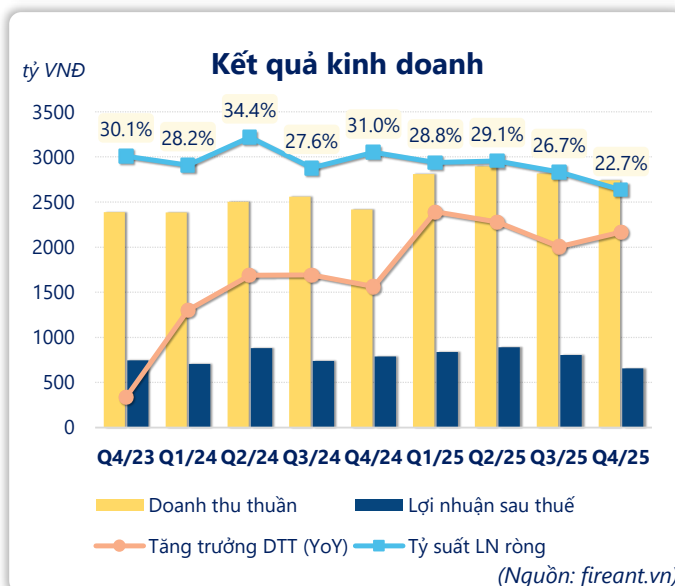
2025	
LN gộp	3,553
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 104 ▲ 3.0%

Q4/25	
LN thuần	744
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 160 ▼ 17.7%
	YoY ▼ 125 ▼ 14.4%

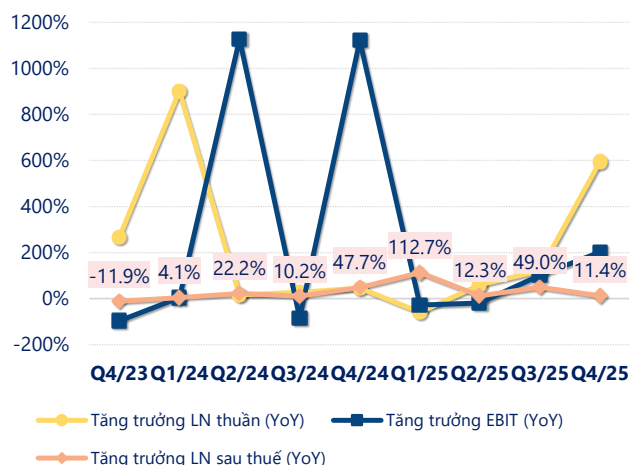
2025	
LN thuần	3,619
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 207 ▲ 6.1%

Q4/25	
LN sau thuế	657
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 147 ▼ 18.3%
	YoY ▼ 130 ▼ 16.5%

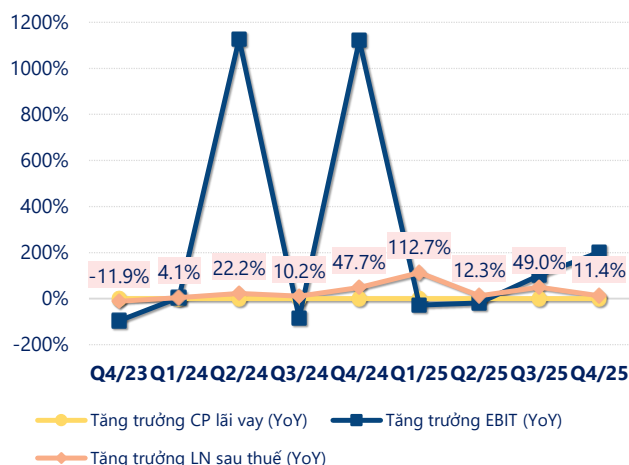
2025	
LN sau thuế	3,189
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 82.0 ▲ 2.6%



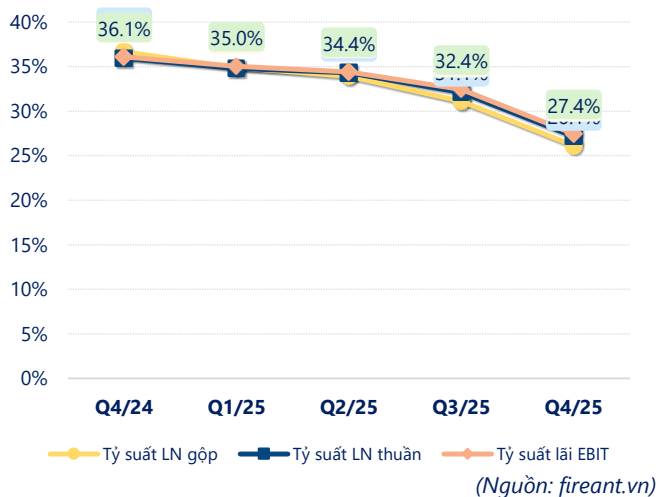
Tăng trưởng lợi nhuận



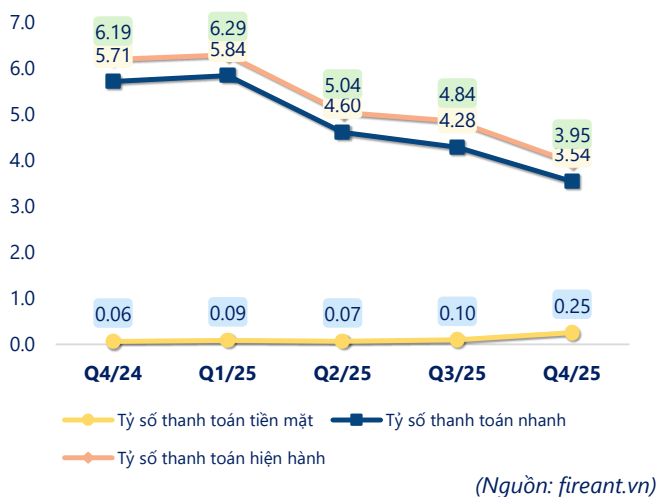
Tăng trưởng chi phí



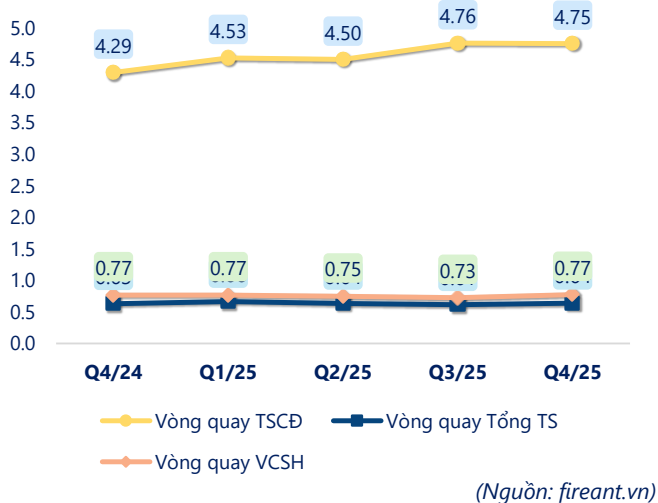
Tỷ suất lợi nhuận



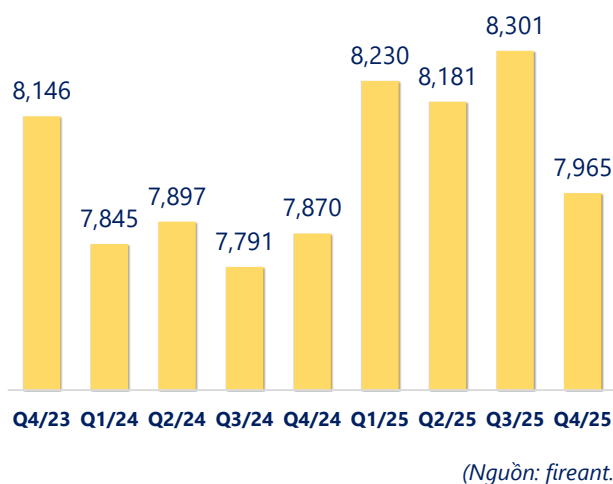
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,741	2,418	13.3%	11,262	9,865	14.2%
Giá vốn hàng bán	2,025	1,531	32.2%	7,709	6,415	20.2%
Lợi nhuận gộp	716	887	-19.3%	3,553	3,449	3.0%
Doanh thu HĐTC	186	168	11.0%	729	649	12.2%
Chi phí TC	29.2	12.2	140%	108	69.1	56.1%
Chi phí lãi vay	12.0	5.38	122%	40.8	21.7	88.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	86.8	124	-30.0%	382	447	-14.5%
Chi phí QLDN	42.2	49.9	-15.3%	172	171	0.9%
LN thuần từ HĐKD	744	869	-14.4%	3,619	3,412	6.1%
Lợi nhuận khác	-4.16	-2.00	-108%	-13.4	-11.6	-16.0%
LN trước thuế	740	867	-14.6%	3,606	3,400	6.0%
Lợi nhuận sau thuế	657	787	-16.5%	3,189	3,107	2.6%
LNST của CĐ cty mẹ	622	749	-17.0%	3,025	2,987	1.3%

(Nguồn: fireant.vn)

